

BÀI HỌC 10

TỪ XUNG TỘI ĐẾN AN ỦI



CÂU GÓC: “*Hỡi Chúa! hãy đủ nghe; hỡi Chúa! hãy tha thứ; hỡi Chúa! hãy để ý và làm đi. Hỡi Đức Chúa Trời tôi! vì cớ chính Ngài, xin chớ trì hoãn; vì thành Ngài và dân Ngài đã được xưng bằng danh Ngài!*” (Đa-ni-ên 9:19).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Đa-ni-ên 9; Giê-rê-mi 25:11, 12; 29:10; 2 Các Vua 19:15–19; Ma-thi-ơ 5:16; Gia-cơ 5:16.

Đa-ni-ên 9 ghi lại một trong những lời cầu nguyện tuyệt vời của Kinh Thánh. Trong những thời khắc quan trọng của cuộc đời, Đa-ni-ên dùng sự cầu nguyện để đương đầu với những thử thách giăng đầy trước mặt mình. Khi Đa-ni-ên và các đồng nghiệp của ông sắp bị giết vì giấc mơ bí ẩn của một vị vua ngoại giáo, nhà tiên tri đã tìm đến Chúa trong lời cầu nguyện (Đa-ni-ên 2). Và khi một sắc lệnh của triều đình cấm không cho ai được cầu khẩn bất cứ thần nào ngoài nhà vua, Đa-ni-ên tiếp tục dâng những lời cầu nguyện hàng ngày của mình hướng về Giê-ru-salem (Đa-ni-ên 6). Do đó, khi chúng ta xem xét lời cầu nguyện trong Đa-ni-ên 9, chúng ta hãy nhớ rằng sự khải thị của 2,300 buổi chiều và buổi mai trong Đa-ni-ên 8 đã ảnh hưởng rất lớn đến tâm thần nhà tiên tri. Tuy tổng quát lời tiên tri đó đã được giải thích, Đa-ni-ên cũng không thể hiểu được khoảng thời gian được truyền đạt qua cuộc đối thoại giữa hai đấng thánh trên trời: “Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch” (Đa-ni-ên 8:14). Chỉ đến bây giờ, trong đoạn 9, mới rõ ràng hơn cho nhà tiên tri, và lần này cũng vậy, đó là để đáp ứng lại lời cầu nguyện tha thiết của ông.

1. TÍNH CÁCH TRUNG TÂM CỦA LỜI CHÚA

Đọc Đa-ni-ên 9:1, 2. Đa-ni-ên nói rằng ông hiểu được những sự tiên tri “qua các sách” mà ông đã nghiên cứu kỹ lưỡng. Các sách nào trong Kinh Thánh mà ông nói đến ở đây?

Khi chúng ta nghiên cứu lời cầu nguyện này, chúng ta sẽ thấy rõ ràng rằng nó phát sinh từ tấm lòng học hỏi sâu xa về các sự mặc khải trước đây của Đức Chúa Trời cho Môi-se và các tiên tri. Học được từ cuộn sách của Giê-rê-mi, rằng thời gian bị giam cầm của ông sẽ kéo dài bảy mươi năm (xem Giê-rê-mi 25:11, 12; Giê-rê-mi 29:10), Đa-ni-ên hiểu tầm quan trọng của thời khắc lịch sử mà ông đang sống.

Chúng ta hãy nhớ rằng Đa-ni-ên dâng Chúa lời cầu nguyện này vào năm 539 T.C., năm mà Ba Tư thay thế Ba-by-lôn trên cương vị đế quốc. Vì vậy, gần bảy mươi năm đã trôi qua kể từ khi Nê-bu-cát-nết-sa đã chinh phục Giê-ru-sa-lem và phá hủy đền thánh. Do đó, theo lời tiên tri của Giê-rê-mi, dân sự Đức Chúa Trời sẽ sớm trở về quê hương. Tin tưởng vào Lời Chúa, Đa-ni-ên biết rằng một điều gì đó quan trọng sắp xảy ra với dân tộc của mình và rằng, giống như Chúa đã hứa trong Lời Ngài, cuộc lưu đày ở Ba-by-lôn sẽ sớm kết thúc và người Do Thái sẽ được hồi hương.

Từ sự học hỏi Kinh Thánh có sẵn cho mình, Đa-ni-ên cũng nhận ra tội lỗi của dân mình là nghiêm trọng đến dường nào. Bởi vì họ đã phá vỡ giao ước, họ đã cắt đứt mối quan hệ với Thiên Chúa; do đó, hậu quả tất yếu là sự lưu đày (Lê-vi Ký 26:14–45). Vì vậy, chính việc nghiên cứu về sự mặc khải của Đức Chúa Trời đã mang cho Đa-ni-ên sự hiểu biết về các thời kỳ và điều đó mang lại cho ông cảm giác khẩn cấp để thay mặt dân mình kêu nài cùng Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta tiến gần đến những ngày cuối cùng của lịch sử địa cầu, hơn bao giờ hết chúng ta cần phải học và sống theo Lời Chúa. Chỉ có Kinh Thánh mới có thể cung cấp cho chúng ta một lời giải thích có thẩm quyền về thế giới chúng ta đang sống. Rốt lại, Kinh Thánh kể câu chuyện về cuộc đại thử hùng giữa thiện và ác, và do đó tỏ bày rằng lịch sử loài người sẽ đóng lại với sự tận diệt của sự ác, và vương quốc vĩnh cửu của Đức Chúa Trời sẽ được thành lập. Càng nghiên cứu Kinh Thánh, chúng ta càng có thể hiểu rõ hơn về tình hình hiện đại của thế giới và vị trí của mình trong đó, cũng như các duyên cớ mang lại niềm hy vọng cho chúng ta giữa một thế giới dường như vô vọng.

Kinh Thánh có thể giúp thế nào để chúng ta hiểu chút gì về thế giới, mà trong chính thế giới ấy, thường khi có những sự kiện như chúng chẳng có ý nghĩa gì cả?

2. MỘT LỜI KÊU CẦU XIN ÂN SÙNG

Đọc Đa-ni-ên 9:3–19. Dựa trên căn bản nào mà Đa-ni-ên kêu cầu xin được sự nhân từ?

Chúng ta đặc biệt nên lưu ý một vài điểm trong lời cầu nguyện này. Điểm thứ nhất, không chỗ nào trong lời cầu nguyện của mình, Đa-ni-ên yêu cầu bất kỳ lời giải thích nào về các tai họa đã xảy đến cho dân Giu-đa. Bởi vì ông biết lý do của các điều ấy. Thật vậy, phần lớn lời cầu nguyện là những lời kể lại lý do vì sao do chính Đa-ni-ên nói lên: “Chúng tôi đã chẳng nghe lời Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi, đặng bước đi trong luật pháp mà Ngài đã cậy tôi tớ Ngài là các đấng tiên tri để trước mặt chúng tôi” (Đa-ni-ên 9:10). Lần cuối mà Đa-ni-ên có nhu cầu muốn hiểu điều gì đó là vào cuối đoạn 8, khi ông nói rằng mình không hiểu được sự khải thị về 2,300 buổi chiều và buổi mai (xem Đa-ni-ên 8:27).

Điểm thứ hai là lời cầu nguyện này như một lời kêu gọi ân sủng của Đức Chúa Trời, kêu cầu lòng sẵn sàng tha thứ cho dân của Ngài mặc dù họ đã phạm tội và làm điều ác. Trên một phương diện nào đó, chúng ta thấy đây là một phản ảnh hùng hồn của phúc âm, về những con người tội lỗi, nhưng họ tìm cầu ân sủng mà họ biết họ không xứng đáng và sự tha thứ đến không bởi do công đức của họ. Đây có phải là một thí dụ về địa vị của mỗi cá nhân chúng ta, khi ứng hầu trước mặt Thiên Chúa?

Đọc Đa-ni-ên 9:18, 19. Đa-ni-ên còn lý do nào khác dâng lên Chúa để cầu xin Ngài trả lời cầu nguyện của mình?

Một khía cạnh khác của lời cầu nguyện của Đa-ni-ên đáng được đề cập: sự kêu nài vì danh dự của danh Đức Chúa Trời. Đó là, lời cầu nguyện không được thúc đẩy bởi thuận tiện cho cá nhân của Đa-ni-ên hay của dân ông, mà là vì lợi ích của chính Đức Chúa Trời (Đa-ni-ên 9:17–19). Nói cách khác, lời cầu xin phải được Đức Chúa Trời đáp ứng hầu cả sáng danh Ngài.

Đọc 2 Các Vua 19:15–19. Lời cầu nguyện của vua Ê-xê-chia tương tự như lời cầu nguyện của Đa-ni-ên ở điểm nào? Ma-thi-ơ 5:16 nói gì về cách chúng ta cũng có thể tôn vinh Đức Chúa Trời?

3. GIÁ TRỊ CỦA SỰ CẦU THAY

Đọc Đa-ni-ên 9:5–13. Có một sự thật quan trọng nào mà Đa-ni-ên cứ nói rằng “chúng tôi” đã vấp phạm, nghĩa là kể cả chính ông trong đó, trong những tội ác đã mang lại hoạn nạn vô cùng cho toàn quốc?

Lời cầu nguyện của Đa-ni-ên là một trong những lời cầu thay quan trọng nhất trong Kinh Thánh. Những lời cầu nguyện như vậy chạm lòng Đức Chúa Trời, và thay vì mang sự đoán phạt sẽ mang lại sự giải thoát cho dân Ngài khỏi kẻ thù. Khi Đức Chúa Trời sẵn sàng tiêu diệt toàn bộ quốc gia Do Thái, sự cầu thay của Môi-se nằm trong tay Ngài (Xuất Ê-díp-tô Ký 32:7–14, Dân số Ký 14:10–25). Ngay cả khi hạn hán nghiêm trọng sắp tàn phá đất, Chúa trả lời cầu nguyện của Ê-li và đổ mưa để hồi sinh toàn xứ (1 Các Vua 18).

Khi chúng ta cầu nguyện cho gia đình, bạn bè, cho người khác hoặc cho những tình huống khác, Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện của chúng ta và Ngài có thể can thiệp. Đôi khi có thể là một thời gian lâu cho lời cầu nguyện được trả lời, nhưng chúng ta có thể yên tâm rằng Chúa không bao giờ quên nhu cầu của con cái Ngài (xin xem Gia-cơ 5:16).

Trong trường hợp này, Đa-ni-ên đóng vai trò của một người cầu thay, hay là người trung bảo, giữa Thiên Chúa và dân sự. Từ sự tra cứu Thánh Kinh của mình, nhà tiên tri nhận thức rằng dân sự đã trở nên tội lỗi như thế nào khi họ vi phạm luật pháp Chúa và từ chối nghe những lời cảnh báo của Ngài. Vì vậy, nhận ra tình trạng tuyệt vọng của đời sống thuộc linh họ, Đa-ni-ên cầu nguyện cho sự chữa lành và tha thứ. Nhưng nhà tiên tri cũng đứng chung với dân mình. Trong vài phương diện, Đa-ni-ên minh họa cho chúng ta thấy vai trò của Đấng Cơ Đốc là Đấng cầu thay của chúng ta (Giăng 17). Tuy nhiên, có một sự khác biệt căn bản: Đấng Cơ Đốc hoàn toàn không có tội (Hê-bơ-rơ 4:15) và do đó không cần phải thú nhận tội lỗi cá nhân hoặc dâng của lễ hy sinh để được sự tha thứ cho cá nhân mình (Hê-bơ-rơ 7:26, 27). Nhưng trong một hành động có một không hai, Ngài tự nhận mình đồng hạng với mọi con người tội lỗi: “Đức Chúa Trời đã làm cho Đấng vốn chẳng biết tội lỗi trở nên tội lỗi vì chúng ta, hầu cho chúng ta nhờ Đấng đó mà được trở nên sự công bình của Đức Chúa Trời” (2 Cô-rinh-tô 5:21).

“Nếu bạn tập hợp mọi thứ tốt đẹp, thánh thiện, cao quý và đáng yêu nơi con người và sau đó trình bày nhân vật ấy trước các thiên thần của Đức Chúa Trời như là một phần trong sự cứu rỗi linh hồn con người hoặc vì công đức, thì điều bạn đệ trình sẽ bị từ chối lập tức vì tội hỗn ấu.”
– Ellen G. White, *Faith and Works*, trang 24. Những lời này dạy chúng ta điều gì về việc chúng ta cần phải có Đấng Cầu Thay cho mình?

4. CÔNG VIỆC CỦA ĐẮNG MÊ-SI

Lời cầu nguyện cầu thay của Đa-ni-ên giải quyết hai mối quan tâm chính: tội lỗi của dân sự và sự hoang tàn của Giê-ru-sa-lem. Vì vậy, câu trả lời của Đức Chúa Trời liên quan đến hai lời cầu xin này. Qua công việc của Đấng Mê-si, dân sự sẽ được cứu chuộc và đền thánh sẽ được xúc dầu. Tuy nhiên, hai điều cầu xin đặc biệt này lại được trả lời bằng những phương cách vượt quá tầm lịch sử trong mắt Đa-ni-ên: ấy là công việc của Đấng Mê-si sẽ mang lại lợi ích cho toàn nhân loại.

Đọc Đa-ni-ên 9:21-27. Công việc phải được thực hiện trong khoảng thời gian 70 tuần? Tại sao chỉ có Đức Chúa Giê-su mới có thể hoàn thành nó?

1-*“Chấm dứt sự vi phạm”*. Chữ này trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là một kẻ thấp đã phạm tội với một người có chức quyền cao hơn mình (thí dụ trong Châm ngôn 28:24). Chữ này cũng được dùng trong Kinh Thánh liên quan đến sự bất chấp của loài người chống lại Thiên Chúa (Ê-xê-chi-ên 2:3). Nhờ dòng huyết báu của Đức Chúa Giê-su đổ ra nơi Núi Sọ, cuộc nổi loạn chống lại Đức Chúa Trời đã bị dẹp tan và loài người được ban cho sự công bình qua dòng huyết ấy.

2-*“Chấm dứt tội lỗi”*. Động từ mang ý nghĩa “niêm phong” hay “đóng ấn”, và ở đây có nghĩa là tội lỗi được tha. Kể từ sự sa ngã, loài người không thể sống được đúng tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, nhưng Đấng Mê-si sẽ lãnh phần thất bại của chúng ta.

3-*“Làm hòa giải về những sự gian ác”*. Như Phao-lô đã nói, “Vì Đức Chúa Trời đã vui lòng để trọn bản thể của Ngài ngự trong Đức Chúa Con và qua Đức Chúa Con, Đức Chúa Trời đã làm cho mọi vật được giải hòa với chính Ngài; qua huyết của Đức Chúa Con đổ ra trên thập tự giá, Ngài đã tái lập hòa bình với mọi vật” (Cô-lô-se 1:19, 20). Ở đây cũng vậy, chỉ có Chúa Giê-su mới có thể mang lại thực tế này.

4-*“Mang lại sự công bình muôn đời”*. Đấng Cơ Đốc đã chết thay chúng ta trên thập tự giá và vì vậy đã ban cho chúng ta có được trạng thái đầy phước hạnh ấy là chúng ta “đã nên đúng” với Đức Chúa Trời. Chỉ bằng đức tin chúng ta mới nhận được sự công bình này đến từ Đức Chúa Trời.

5-*“Niêm phong sự mặc khải và lời tiên tri”*. Khi Đấng Cơ Đốc dâng thân Ngài làm của lễ hy sinh, các lời tiên tri của Cựu Ước đều chỉ về công việc được xúc dầu của Ngài nay đã được niêm phong có nghĩa là mọi sự đã được hoàn tất.

6-*“Xúc dầu cho Nơi Chí Thánh”*. Nơi Chí Thánh được nói đến ở đây chỉ về sự khởi đầu của chức vụ cầu thay của Đấng Cơ Đốc trong đền thánh (Hê-bơ-rơ 8:1).

5. LỊCH TRÌNH THEO LỜI TIÊN TRI

Vào cuối sự khải thị về 2,300 buổi chiều và buổi mai, nhà tiên tri bàng hoàng vì ông không thể hiểu được nó (Đa-ni-ên 8:27). Mười năm sau, vị thiên sứ Gáp-ri-ên đến để giúp Đa-ni-ên “am hiểu” về sự khải thị ấy (Đa-ni-ên 9:23). Điều mặc khải sau này cung cấp những dữ kiện đã bị thiếu sót và tiết lộ rằng công việc của Đấng Mê-si sẽ được hoàn thành vào cuối thời gian bảy mươi tuần lễ. Theo nguyên tắc năm-là-ngày và tiến trình của các sự kiện được dự đoán, bảy mươi tuần lễ phải được hiểu là 490 năm. Và điểm khởi đầu cho giai đoạn này là lệnh khôi phục và xây dựng lại Giê-ru-sa-lem (Đa-ni-ên 9:25). Lệnh này được ban hành bởi Vua A-t-ta-xét-xe vào năm 457 T.C. Lệnh này cho phép người Do Thái dưới sự lãnh đạo của Ê-xơ-ra sẽ trùng tu lại Giê-ru-sa-lem (Ê-xơ-ra 7). Theo văn bản Kinh thánh, bảy mươi tuần lễ là “quyết định” hoặc “bị cắt đứt”. Điều này chỉ ra rằng khoảng thời gian 490 năm đã bị cắt khỏi một khoảng thời gian lớn hơn, nghĩa là, từ cái 2,300 năm được chỉ định trong sự khải thị của đoạn 8. Theo đó, 2,300 năm và 490 năm phải có cùng điểm bắt đầu, ấy là năm 457 T.C.

Lời tiên tri của bảy mươi tuần được chia thành ba phần: bảy tuần, sáu mươi hai tuần và tuần thứ bảy mươi.

Bảy tuần (49 năm) khá dĩ nhất là nói về thời gian mà Giê-ru-sa-lem được xây dựng lại. Sau bảy tuần này, sẽ có sáu mươi hai tuần (434 năm) dẫn đến “Đấng Chịu Xức Dầu (Hoàng tử)” (Đa-ni-ên 9:25). Do đó, 483 năm sau sắc lệnh của A-t-ta-xét-xe, tức là vào năm 27 S.C., Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si đã được làm báp-têm và được xức dầu bởi Đức Thánh Linh cho sứ mạng thiên sai của Ngài.

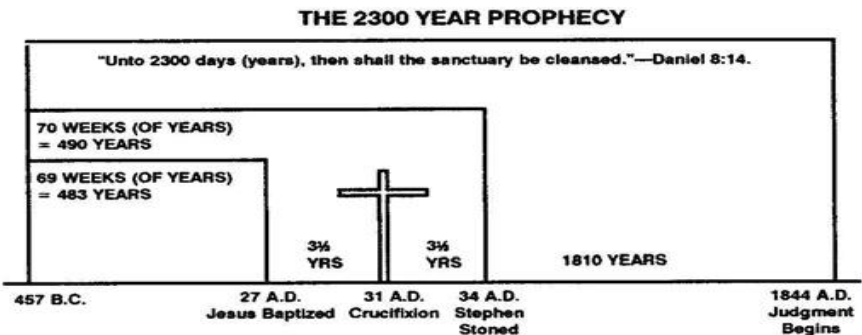
Trong tuần thứ bảy mươi, các sự kiện quan trọng khác sẽ diễn ra: (1) Đấng Mê-si sẽ bị trừ đi (Đa-ni-ên 9:26), tức là nói đến cái chết của Đấng Cơ Đốc. (2) Đấng Mê-si “sẽ lập giao ước vững bền với nhiều người trong một tuần lễ” (Đa-ni-ên 9:27), đây là sứ mạng đặc biệt của Đức Chúa Giê-su và các sứ đồ cho toàn quốc gia Do Thái. Nó được thực hiện trong một tuần, trước đây từ năm 27 đến 34 S.C. (3) Nhưng vào giữa tuần, Ngài sẽ chấm dứt nghi lễ hy sinh và dâng hiến” (câu 27). Ba năm rưỡi sau lễ báp-têm của Ngài (tức là vào giữa tuần), Đức Chúa Giê-su đã chấm dứt hệ thống dâng con sinh tế bởi vì nó không còn có ý nghĩa tiên tri nào nữa, vì chính Ngài đã tự hiến mình làm con sinh tế cuối cùng và hoàn hảo để chuộc tội, và thiết lập Giao ước mới. Tuần cuối cùng của lời tiên tri 70 tuần kết thúc vào năm 34 S.C, khi Ê-tiên bị tử vì đạo và sứ điệp phúc âm bắt đầu đến với không chỉ người Do thái mà cho cả người ngoại.

Đọc Đa-ni-ên 9:24-27. Ngay cả giữa niềm hy vọng và lời hứa lớn lao của Đấng Mê-si, chúng ta cũng đọc thấy bạo lực, chiến tranh, hoang tàn. Làm thế nào điều này có thể giúp bảo đảm với chúng ta rằng giữa những tai họa của cuộc sống, niềm hy vọng vẫn còn tồn tại?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Dưới đây là biểu đồ giải thích cách tiên tri về 70 tuần của Đa-ni-ên 9:24-27 liên kết và thành hình từ điểm khởi đầu của lời tiên tri 2.300 năm của Đa-ni-ên 8:14. Nếu tính 2,300 năm từ năm 457 T.C. (nhớ bỏ năm 0), thì chúng ta có được 1844; hoặc, nếu tính 1,810 năm còn lại từ năm 34 S.C (tức là 2,300 trừ đi 490 năm đầy của 70 tuần), thì chúng ta cũng đến năm 1844. Do đó, việc nơi thánh được làm cho thanh sạch trong Đa-ni-ên 8:14 có thể được bắt đầu vào năm 1844.

Cũng lưu ý, ngày 1844 phù hợp với những gì chúng ta đã thấy ở Đa-ni-ên 7 và 8. Đó là, sự phán xét trong Đa-ni-ên 7, cũng giống như việc thanh tẩy đền thánh trong Đa-ni-ên 8 (xem bài học hai tuần trước), xảy ra sau giai đoạn 1,260 năm bắt đạo (Đa-ni-ên 7:25) nhưng trước khi Đức Chúa Giê-su tái lâm và thành lập vương quốc vĩnh cửu của Ngài.



ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Các học giả đã nói, và đúng như vậy, rằng lời tiên tri 2,300 ngày và lời tiên tri 70 tuần thực sự chỉ là cùng một lời tiên tri. Tại sao họ lại nói vậy? Bạn có bằng chứng nào để khẳng định điều ấy?
2. Chúng ta có thể học được gì từ lời cầu nguyện cầu thay của Đa-ni-ên, hầu có thể giúp chúng ta trong đời sống cầu nguyện cầu thay của chính mình?
3. Đấng Cơ Đốc đã hy sinh thay cho chúng ta là hy vọng duy nhất của chúng ta. Làm thế nào điều này sẽ giúp giữ chúng ta khiêm tốn và, thậm chí quan trọng hơn, là làm cho chúng ta thêm nhơn từ và tha thứ cho người khác? Lu-ca 7:40–47 nói gì với tất cả chúng ta?
4. Hãy xem trọng tâm lời cầu nguyện và hy vọng của Đa-ni-ên trong Kinh Thánh. Đất nước bị tàn hại, dân chúng bị lưu đày, đất đai bị tàn phá, các thành bị phá hủy. Tuy nhiên, ông hy vọng mọi người bất chấp tất cả sẽ quay về. Từ đâu ông có niềm hy vọng này ngoài Kinh Thánh cùng với Lời Chúa được viết trong đó? Điều này cho chúng ta biết gì về hy vọng có thể có từ lời hứa của Chúa?